

Bản án số: 883/2019/HS - PT

Ngày: 16- 11- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Năng Thành

Các Thẩm phán: Ông Phan Huy Cương và ông Mai Văn Quang

- *Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội*

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Chi- Kiểm sát viên.*

Ngày 16 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 738/2019/TLPT- HS ngày 15/10/2019 đối với bị cáo Quàng Thị N- BC do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 195/2019/HS-ST ngày 22/8/2019 của Toà án nhân dân quận ..., thành phố Hà Nội.

* *Bị cáo kháng cáo: Quàng Thị N- BC; sinh năm ..., tại Điện Biên; nơi cư trú: ..., Điện Biên; trình độ học vấn: Không biết chữ; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; con ông Quàng Văn B... (đã chết) và bà Quàng Thị H ...; chưa có tiền án, tiền sự; bị tạm giữ từ ngày 05/6/2019 đến 14/6/2019; tại ngoại và bị Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.*

* *Ngoài ra, còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (chị Quàng Thị H- LQ): Không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị; vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Hồi 15 giờ 45 phút ngày 05/6/2019, Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội thuộc Công an quận ... phối hợp với Công an phường ... kiểm tra hành chính đối với nhà nghỉ Sành Điều (*địa chỉ: ..., Hà Nội*), phát hiện tại phòng 304 và phòng 402 của nhà nghỉ có 02 đôi nam, nữ đang thực hiện hành vi quan hệ tình dục, mua bán dâm (*bút lục 32- 33*):

- *Tại phòng 304*: Người mua dâm là Đỗ Đoan C- MD1 (*sinh năm ...; địa chỉ: ..., Hà Nội*); người bán dâm là Quàng Thị N- BC; thu giữ của N- BC: 1.200.000đồng, 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen và 01 bao cao su đã qua sử dụng.

- *Tại phòng 402*: Người mua dâm là Trần Thanh T- MD2 (*sinh năm ...; địa chỉ: ..., Hà Nội*); người bán dâm là Quàng Thị H- LQ (*sinh năm ...; địa chỉ: ..., Điện Biên*); thu giữ của H- LQ: 400.000đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo và 01 bao cao su đã qua sử dụng.

Kết quả điều tra xác định: Khoảng 15 giờ ngày 05/6/2019, Trần Thanh T- MD2 và Đỗ Đoan C- MD1 cùng rủ nhau đi mua dâm, mỗi người góp 1.000.000đồng và T- MD2 cầm tiền. T- MD2 và C- MD1 đến nhà nghỉ Sành Điều thuê 02 phòng (*phòng 304 và 402*) rồi T- MD2 gọi điện thoại cho Quàng Thị N- BC đến để bán dâm. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, N- BC đến gặp T- MD2 và C- MD1 tại phòng 304, thỏa thuận N- BC sẽ bán dâm cho C- MD1 với giá 1.000.000đồng/lần và N- BC gọi thêm gái bán dâm nữa để bán dâm cho T- MD2. N- BC đã gọi điện thoại cho Quàng Thị H- LQ đến bán dâm. T- MD2 đưa cho N- BC là 1.200.000 đồng (*tiền bán dâm của N- BC là 1.000.000đồng và tiền công do N- BC gọi H- LQ đến bán dâm là 200.000đồng*). Khoảng 10 phút sau, H- LQ đến gặp T- MD2 (*tại phòng 402*) và thỏa thuận tiền mua bán dâm là 400.000đồng/lần. Trong khi các đối tượng đang thực hiện việc mua bán dâm thì bị Công an kiểm tra, phát hiện và thu giữ vật chứng.

Đối với hành vi mua dâm của Đỗ Doan C- MD1 và Trần Thanh T- MD2 : Ngày 14/7/2019 (*bút lục 110, 111*), Công an quận ... đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo hình thức phạt tiền đối với C- MD1 và T- MD2 , mỗi đối tượng là 750.000đồng, đều đã nộp phạt ngày 17/7/2019.

Đối với hành vi bán dâm của Quàng Thị N- BC và Quàng Thị H- LQ: Ngày 14/7/2019 (*bút lục 108. 109*), Công an quận ... đã ra quyết định xử phạt hành chính theo hình thức phạt tiền đối với N- BC và H- LQ, mỗi đối tượng là 200.000đồng, đều đã nộp phạt ngày 17/7/2019.

Đối với chủ nhà nghỉ (bà Đặng Thị H...) và lễ tân nhà nghỉ (anh Vi Văn H ...): Chủ nhà nghỉ và lễ tân đều không biết các đối tượng thuê phòng để thực hiện việc mua bán dâm nên Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý đối với bà H ... và anh H

** Tại bản án hình sự sơ thẩm số 195/2019/HS- ST ngày 22/8/2019, Toà án nhân dân quận ..., thành phố Hà Nội đã quyết định:*

Tuyên bố bị cáo Quàng Thị N- BC phạm tội Môi giới mại dâm. Áp dụng khoản 1 Điều 328, các điểm i và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Quàng Thị N- BC 08 (*tám*) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ (*từ ngày 05/6/2019 đến ngày 14/6/2019*).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/9/2019, bị cáo Quàng Thị N- BC có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

** Tại phiên tòa phúc thẩm:* Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo, sửa Bản án sơ thẩm và giảm nhẹ một phần hình phạt đối bị cáo Quàng Thị N- BC: Áp dụng khoản 1 Điều 328, các điểm i và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Quàng Thị N- BC 06 tháng tù về tội

Môi giới mại dâm; các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo và kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Quàng Thị N- BC phù hợp các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự về chủ thể và thời hạn kháng cáo nên Hội đồng xét xử xem xét kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Quàng Thị N- BC tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cấp sơ thẩm, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, biên bản kiểm tra hành chính, các vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án- Đủ cơ sở kết luận: Ngày 05/6/2019, tại nhà nghỉ Sảnh Diệu (*địa chỉ: ..., thành phố Hà Nội*), Quàng Thị N- BC đã giới thiệu để đối tượng Quàng Thị H- LQ bán dâm cho đối tượng Trần Thanh T- MD2 và nhận tiền công môi giới là 200.000đồng; hành vi của Quàng Thị N- BC đã phạm tội Môi giới mại dâm, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự; Bản án sơ thẩm đã quy kết bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Quàng Thị N- BC là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, đạo đức xã hội, nếp sống văn minh, sức khỏe con người và là nguyên nhân làm lây truyền các loại vi rút nguy hiểm như hoa liễu, giang mai, đặc biệt là bệnh HIV/AIDS, gây mất trật tự, trị an tại địa bàn Thủ Đô, gây bất bình trong dư luận nhân dân nên cần xử phạt nghiêm minh để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo Quảng Thị N- BC không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo có nhân thân tốt và chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo *“thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”*, *“phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”* và *“bị cáo có hoàn cảnh kinh tế và gia đình khó khăn, là lao động chính và thuộc Hộ nghèo”* là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo các điểm i và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo để áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn và xử phạt bị cáo N- BC 08 tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật. Do bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và bản thân bị cáo không đi học, không biết chữ nên còn hạn chế về khả năng nhận thức, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, sửa Bản án sơ thẩm, áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện, cho bị cáo hưởng án treo, chịu sự giám sát, giáo dục của Chính quyền địa phương trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung; thể hiện tính hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại Điều 343 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Do Cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án.

[8] *Vì các lẽ trên;*

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 195/2019/HS- ST ngày 22/8/2019 của Tòa án nhân dân quận ..., thành phố Hà Nội đối với bị cáo Quàng Thị N- BC:

- Áp dụng khoản 1 Điều 328, các điểm i và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Quàng Thị N- BC 08 (*tám*) tháng tù về tội Môi giới mại dâm nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (*mười sáu*) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

+ Giao bị cáo Quàng Thị N- BC cho Ủy ban nhân dân xã ..., tỉnh Điện Biên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

+ Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Bị cáo Quàng Thị N- BC không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận ...;
- Công an quận ...;
- TAND quận ...;
- Chi cục THADS quận ...
- Bị cáo kháng cáo;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

PHẠM NĂNG THÀNH